TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thạch và ông Trương Hải Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Bùi Tấn M (tên gọi khác: K), sinh ngày 10/12/1999 tại tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1979; có vợ Ngô Thị H, sinh năm 1998 và có một con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình từ ngày 02/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Chí T (tên gọi khác: C), sinh ngày 18/11/2002 tại tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1972; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình từ ngày 02/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, sau khi uống bia tại quán nhậu vỉa hè thuộc khu vực tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Chí T và Bùi Tấn M rủ nhau đến xã M, huyện L tìm người hỏi mua

ma túy để sử dụng. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73H1-114.29 của mẹ đẻ là chị Bùi Thị H chở M đến đoạn đường liên thôn thuộc khu vực thôn X, xã M thì gặp một người đàn ông đang đi bộ một mình trên đường và nhận ra người đó đã từng bán ma túy cho T và M trước đó. T dừng xe lại, M trực tiếp tới gặp và hỏi mua ma túy từ người đàn ông trên. Người đó đồng ý bán cho M 06 (sáu) viên ma túy dạng hồng phiến với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng), số ma túy được gói trong giấy màu vàng. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe mô tô chở M về đến đoạn đường thôn X, xã M. Lúc này, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã M đang tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã M thấy M và T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện Bùi Tấn M đang cầm gói giấy màu vàng, bên trong có 06 (sáu) viên nén màu hồng, dạng thuốc tân dược hình tròn, trên mặt mỗi viên nén đều có in dòng chữ "WY". M và T khai đó là ma túy dạng hồng phiến, cả hai mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ số ma túy trên.

Tại bản Kết luận giám định số 762/GĐ-PC09 ngày 07 tháng 06 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén màu hồng, dạng thuốc tân dược hình tròn, trên một mặt mỗi viên nén đều có in dòng chữ "WY" gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,617 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ. Cơ quan điều tra đã tạm giữ 06 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi mặt viên nén đều có in chữ "WY", tổng khối lượng 0,617gam. Quá trình giám định sử dụng hết 0,128 gam Methamphetamine, hoàn trả 0,489 gam Methamphetamine mẫu sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A51, bên trong gắn một thẻ sim số 0388987673 và một thẻ sim số 0777355534; 01 xe mô tô biển kiểm soát 73H1-114.29. Tất cả có đặc điểm như miêu tả tại phiếu nhập kho vật chứng. Ngày 23/6/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biểm kiểm soát 73H1-114.29 cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị H.

Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSNDLT ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T, mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,489 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động SAMSUNG và 02 sim điện thoại di động. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 73H1-114.29, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS của chị Bùi Thị H, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại cho chị Bùi Thị H, chị Bùi Thị H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, nhất trí với nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 01/6/2021, tại đoạn đường thuộc thôn X, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,617 gam ma túy (06 viên nén màu hồng) loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được pháp luật Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ ma túy, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy, nhưng vì động cơ cá nhân đã tìm mua ma túy của đối tượng không rõ địa chỉ trên địa bàn mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, cách ly cả hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức đồng phạm, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, trong đó Bùi Tấn M là người lớn tuổi hơn Nguyễn Chí T và đã có vợ, con, nhưng lại là người chủ động sử dụng tiền của mình để mua Ma túy từ một người không rõ tên, địa chỉ, mục đích để cả hai bị cáo cùng nhau sử dụng. Do đó, khi quyết định hình phạt, mức án áp dụng đối với

Bùi Tấn M cao hơn Nguyễn Chí T một mức là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

[5] Xét các bị cáo sau khi bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, từ trước tới nay không có sai phạm gì bị xử lý trước pháp luật. Hội đồng xét xử qua xem xét quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do cả hai bị cáo đang bị tạm giam, nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án và đã xử lý trả lại xe mô tô cho chị Bùi Thị H (là mẹ của bị cáo Nguyễn Chí T) chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị Bùi Thị H không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Hiện tại còn một số vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án, số vật chứng này được xử lý như sau: 0,489 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động cùng 02 thẻ sim điện thoại di động là tài sản của bị cáo Nguyễn Chí T, các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T.

[7] Về án phí: Các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt:

- Xử phạt Bùi Tấn M 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2021.

- Xử phạt Nguyễn Chí T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2021.

Quyết định tạm giam các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/9/2021 để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,489 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động cùng 02 thẻ sim điện thoại di động.

Các vật chứng này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; có đặc điểm, số lượng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy.

4. Án phí: Các bị cáo Bùi Tấn M và Nguyễn Chí T phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2021); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2021) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q.Bình;*
- *VKSND tỉnh Q.Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Q.Bình;*
- *VKSND huyện Lệ Thuỷ;*
- *Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện L;*
- *Bị cáo; người có QLNVLQ;*
- *Lưu VP; HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải